TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ** TỈNH ĐIỆN BIÊN	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **48**/2019/QĐST-HNGĐ	*Đ, ngày 14 tháng 06 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: **104**/2019/TLST- HNGĐ, ngày 15 tháng 05 năm 2019 giữa:

- Anh Phan Đại T - Sinh năm: 1981;

Địa chỉ: Số nhà 253, tổ dân phố 11, phường H, thành phố Đ, tỉnh B.
Nơi công tác: Công ty Điện lực B.

- Chị Lê Thị H - Sinh năm: 1987;

Địa chỉ: Số nhà 253, tổ dân phố 11, phường H, thành phố Đ, tỉnh B.
Nơi công tác: Trường chính trị tỉnh B.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 06 năm 2019;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 06 năm 2019 là hoàn T tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Phan Đại T và chị Lê Thị H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*** Về hôn nhân**: Anh Phan Đại T và chị Lê Thị H thuận tình ly hôn.

*** Về con chung**: Giao cháu Phan Minh C - Sinh ngày 14/08/2015 cho anh Phan Đại T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi cháu Phan Minh C đủ tuổi thành niên hoặc khi có thay đổi khác.

Vấn đề cấp dưỡng chúng tôi tự thoả thuận không yêu cầu tòa giải quyết.

Chị Lê Thị H có quyền thăm nom con mà không ai được cản trở và có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi con, các thành

viên trong gia đình không được cản trở việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của các bên.

Vì lợi ích của con, trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

* **Về tài sản chung:** Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*** Về nợ chung, nợ riêng**: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* **Về án phí**:

- Anh Phan Đại T tự nguyện chịu 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí án phí sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số AA/2016/0002303, ngày 13/5/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đ, tỉnh B, trả lại cho anh T 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các Đương sự;
- VKSND TPĐ;
- UBND P. H, TPĐBP, tỉnh B (Nơi đăng ký kết hôn);
- Chi cục THADS TP Đ;
- TAND tỉnh B;
- Lưu VP;
- Kế toán;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trần Thị Tố Loan